

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 153/2019/HS-ST
Ngày: 21-5-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Cát Tường

Bà Lê Thị Mơi

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Xuân- Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên toà: Ông Lê Khánh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 172/TLST-HS, ngày 26 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 164/2019 /QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Viết Tuấn A, Sinh năm 1988.

Nơi ĐKKHKT và Nơi ở hiện nay: Phố A, phường Q, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Viết L, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1959; Có vợ là Bùi Thị N (Đã ly hôn), có 01 con, sinh năm 2013; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 21/02/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

2. Nguyễn Đình Đ, Sinh năm 2000.

Nơi ĐKKHKT và Nơi ở hiện nay: Phố T, phường Q, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình C, sinh năm 1972 và bà Hà Thị T, sinh năm 1975; Chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 21/02/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h ngày 30/01/2019, trong khi làm nhiệm vụ tại đường QL 47 thuộc địa phận thôn 5, xã Q, thành phố H, Tổ công tác CSCĐ Công an tỉnh Thanh Hóa phối hợp với Công an xã Q phát hiện 02 thanh niên đi trên xe mô tô BKS 36B5- 90125 tham gia giao thông có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, người thanh niên điều khiển xe khai tên Nguyễn Đình Đ còn người ngồi sau tên là Nguyễn Viết Tuấn A. Quá trình kiểm tra, tổ công tác thu giữ trong túi quần bên trái của Tuấn A có 01 gói nhỏ được bọc ngoài là băng dính màu đen, bên trong là nilon màu trắng chứa 03 viên nén hình trụ tròn màu cam. Tuấn A khai đó là thuốc lắc do Tuấn A đưa tiền cho Đ đi mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ tang vật. Ngoài ra còn thu giữ 01 xe máy Wave RSX màu đen xanh BKS 36B5- 901.25 của Nguyễn Đình Đ.

Tại kết luận giám định số 513/MT-PC09 ngày 02/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đã kết luận: 03 viên nén hình trụ tròn màu cam của phong bì niêm phong ký gửi giám định có tổng trọng lượng 1,049g, là ma túy, loại MDMA.

Qua điều tra, Nguyễn Viết Tuấn A và Nguyễn Đình Đ khai nhận:

Chiều ngày 30/01/2019 khi Tuấn A đang ở khu bãi cát thuộc thôn 5, xã Q, thành phố H thì Đ đến chơi và ở lại ăn uống. Đến khoảng hơn 19h cùng ngày, do muốn sử dụng ma túy nên Tuấn A nhờ Đ chở đi mua thuốc lắc để sử dụng. Đ đồng ý dùng xe máy của mình chở Tuấn A đi. Trên đường đi, Tuấn A đưa cho Đ 1.200.000đ để mua thuốc lắc. Khi Đ chở Tuấn A đến đoạn rẽ vào khu công nghiệp L, xã Q thì dừng lại và bảo Tuấn A xuống đứng đợi để Đ một mình đi mua. Đ điều khiển xe máy đến khu vực phía sau khách sạn L, phường Đ, thành phố H. Tại đây Đ đã mua của một nam thanh niên khoảng 20 tuổi, không biết tên, địa chỉ ở đâu 03 viên thuốc lắc với giá 1.200.000đ. Đ cầm ma túy trên tay, đi xe quay lại chỗ Tuấn A đang đứng chờ nói “mua được thuốc lắc rồi” và chở Tuấn A về khu bãi cát thôn 5, xã Q. Đi được một đoạn, Đ vòng tay ra sau đưa gói thuốc lắc cho Tuấn A cầm và cất vào túi quần bên trái của Tuấn A thì bị CSCĐ phát hiện, bắt quả tang.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho Đ, Đ khai không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 36B5-901.25 tạm giữ của Đ, quá trình điều tra xác minh đây là tài sản hợp pháp của bà Hà Thị T (mẹ đẻ Đ), cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chủ sở hữu.

Tại cáo trạng số 154/CT-VKS, ngày 26/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thanh Hóa truy tố Nguyễn Viết Tuấn A và Nguyễn Đình Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 (đối với Tuấn A); Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Viết Tuấn A và Nguyễn Đình Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Viết Tuấn A mức án tù 12 tháng đến 15 tháng tù; bị cáo Nguyễn Đình Đ mức án tù 12 tháng đến 15 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng sự khoan hồng với mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Viết Tuấn A và Nguyễn Đình Đ thừa nhận: Khoảng 20h ngày 30/01/2019, trong khi làm nhiệm vụ tại đường QL 47 thuộc địa phận thôn 5, xã Q, thành phố H, Tổ công tác CSCĐ Công an tỉnh Thanh Hóa phối hợp với Công an xã Q phát hiện Nguyễn Viết Tuấn A và Nguyễn Đình Đ có hành vi tàng trữ 03 viên ma túy, có tổng trọng lượng 1,049g, loại MDMA để sử dụng.

Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Quyết định truy tố và lời luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Viết Tuấn A và Nguyễn Đình Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Các bị cáo biết rõ ma túy là một trong những tệ nạn nguy hiểm cho xã hội, gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng đến đời sống của nhiều gia đình. Ma túy đã làm kiệt quệ về sức khỏe và tài sản, là nguyên nhân làm gia tăng tội phạm, gây lan truyền căn bệnh HIV/ADS. Do nghiện ma túy nên các bị cáo đã tàng trữ ma túy để sử dụng. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về các chất gây nghiện của Nhà nước và còn gây mất trật tự trị an xã hội.

[4] Xét vai trò của các bị cáo: Bị cáo Tuấn A là người bỏ tiền ra để mua ma túy còn bị cáo Đ là người trực tiếp đi mua ma túy nên cả hai có vai trò ngang nhau trong vụ án.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra truy tố và tại phiên toà hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ chung quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo Tuấn A có bố để được tặng thưởng huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất (Quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự).

Với tính chất vụ án nghiêm trọng, xét cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như vậy mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Do các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 (đối với bị cáo Tuấn Anh) Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Viết Tuấn A và Nguyễn Đình Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Nguyễn Viết Tuấn A 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/2/2019.

Nguyễn Đình Đ 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/02/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu huỷ Một phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, được đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong chứa 0,707g tương ứng với 02 viên nén hình trụ tròn màu cam (còn lại sau giám định).

Hiện số tang vật và tài sản đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H theo biên bản giao nhận vật chứng số 143/THA ngày 07/5/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H với Công an thành phố H.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14.

Các bị cáo Nguyễn Viết Tuấn A, Nguyễn Đình Đ, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Cục THA TP H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trương Thị Anh